

Số: 802/VT.2023

Cần Thơ, ngày 29 tháng 07 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Hà Nội;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý Cổ đông.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Vật Tư Hậu Giang

- Mã chứng khoán: HAM

- Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, P.An Nghiệp, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ

- Điện thoại liên hệ: 0292 3881 415

Fax: 0292 3734 492

- E-mail: hamaco@hamaco.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ Phần Vật Tư Hậu Giang công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 29/07/2023 tại đường dẫn: www.hamaco.com.vn (mục Quan hệ cổ đông/Thông tin cổ phiếu).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Tài liệu đính kèm

- Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023.

Người thực hiện công bố thông tin

Người phụ trách quản trị công ty



Hùng Việt Hùng

Số: 01/HAM.2023

Cần Thơ, ngày 29 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty đại chúng : **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG**
- Địa chỉ trụ sở chính : **184 Trần Hưng Đạo, P.An Nghiệp, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ**
- Điện thoại : 02923.832.176 - Fax: 02923.734.426
- Email : hamaco@hamaco.vn
- Vốn điều lệ : 96.380.610.000 đồng
- Mã chứng khoán : HAM
- Mô hình quản trị công ty : **Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc; Ủy Ban kiểm toán & Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị.**
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|--|
| 01 | Nghị quyết số 01/NQ/ĐHĐCĐ.23 | 01/04/2023 | <p>Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang, đã thảo luận và nhất trí thông qua Nghị quyết của đại hội, với các nội dung như sau:</p> <p><u>Điều 1:</u> Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, thù lao Hội đồng quản trị năm 2022</p> <p>- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 26,265,349,276 đồng; - Cổ đông không kiểm soát : -1,588,897,573 đồng; - Cổ đông Công ty HAMACO : 24,676,451,703 đồng;</p> <p>Phân phối như sau: + Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3%): 740,293,551 đồng; + Chi trả cổ tức (12%/mệnh giá) : 11.565.673.200 đồng; + Quỹ đầu tư phát triển (20%) : 4.935.290.341 đồng;</p> |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | <p>+ Thù lao Hội đồng quản trị (2.5%/lợi nhuận sau thuế hợp nhất) : 616.911.292 đồng;</p> <p>Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2022</p> <p>Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2022.</p> <p>Điều 3: Thông qua Mục tiêu kinh doanh năm 2023, trong đó các chỉ tiêu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu hợp nhất : 3.700 tỷ đồng; - Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 30 tỷ đồng; - Đầu tư phương tiện và xây dựng cơ bản: 50 tỷ đồng; - Chi trả cổ tức: 10%/mệnh giá cổ phiếu. <p>Điều 4: Thông qua kế hoạch chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2023</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các công ty kiểm toán thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2023.</p> <p>Điều 5: Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2023</p> <p>Thù lao Hội đồng quản trị: 2,5%/lợi nhuận sau thuế hợp nhất.</p> <p>Điều 6: Thông qua điều chỉnh khoản 1 điều 6 của Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang</p> <p>Vốn điều lệ của Công ty là 96.380.610.000 đồng (Chín mươi sáu tỷ ba trăm tám mươi triệu sáu trăm mười nghìn đồng)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 9.638.061 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.</p> <p>Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi ban hành.</p> <p>Điều 7: Ủy quyền</p> <p>Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang, nhất trí ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị, chủ động triển khai cụ thể nội dung của Nghị quyết này.</p> |
|--|--|--|---|

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

| Stt | Thành viên HDQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên HDQT | |
|-----|--------------------|--------------|---------------------------------|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 01 | Ông Lê Hoàng Nam | Chủ tịch | 29/04/2021 | 29/04/2021 |
| 02 | Ông Phạm Ngọc Minh | Phó Chủ tịch | 29/04/2021 | 29/04/2021 |

| | | | | |
|----|--------------------|------------|------------|------------|
| 03 | Ông Mai Bảo Ngọc | Thành viên | 29/04/2021 | 29/04/2021 |
| 04 | Ông Đào Đức Đại | Thành viên | 29/04/2021 | 29/04/2021 |
| 05 | Bà Lâm Thị Trúc Hà | Thành viên | 29/04/2021 | 29/04/2021 |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| Stt | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01 | Ông Lê Hoàng Nam | 2/2 | 100% | |
| 02 | Ông Phạm Ngọc Minh | 2/2 | 100% | |
| 03 | Ông Mai Bảo Ngọc | 2/2 | 100% | |
| 04 | Ông Đào Đức Đại | 2/2 | 100% | |
| 05 | Bà Lâm Thị Trúc Hà | 2/2 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT công ty, HĐQT đã ra quyết định ban hành “Quy chế hoạt động của HĐQT và sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Tổng giám đốc”.

- Cụ thể, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT. Sáu tháng đầu năm 2023, việc giám sát này được thực hiện thông qua các cuộc họp của HĐQT với Ban Tổng giám đốc như sau:

+ Lập kế hoạch kinh doanh năm 2023 trình HĐQT và tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

+ Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh sáu tháng đầu năm 2023.

+ Giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty mẹ và các Công ty con.

+ Giám sát hoạt động đầu tư của Công ty mẹ và các công ty con.

+ Rà soát và tăng cường các hoạt động quản trị Công ty mẹ và các công ty con qua các hoạt động kiểm soát, kiểm toán nội bộ và kiểm soát rủi ro.

*** Qua hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát HĐQT công ty đánh giá hoạt động của Ban tổng giám đốc trong 06 tháng đầu năm 2023 như sau:**

- Ban Tổng giám đốc đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng, thẩm quyền phân cấp quản trị theo Quy chế quản trị nội bộ công ty, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Ban Tổng giám đốc công ty đã điều hành công ty thực hiện đúng nhiệm vụ, thực hiện kế hoạch và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đúng quy định. Hoạt động đúng định hướng chiến lược phát triển của công ty, phát triển hài hoà lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường.

279
TƯ
AN
TU
ANG
T.P.C

- Các hoạt động đầu tư, xây dựng cơ bản đã được thực hiện và đi vào hoạt động kịp thời cho các đơn vị sử dụng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công tác quản lý tài chính thực hiện tốt, đảm bảo cân đối nguồn vốn phục vụ đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đã tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 01/04/2023 theo đúng quy định pháp luật.

- Kỳ cương công ty được duy trì và không ngừng được nâng cao, công tác quản lý, điều hành thực hiện chuyên nghiệp, minh bạch. Hệ thống quy chế quản lý đồng bộ, cập nhật kịp thời, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người lao động và cổ đông.

- Công ty thực hiện đúng quy định về công bố thông tin đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và cổ đông. Tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh. Các báo cáo đầy đủ, chi tiết, chính xác và cung cấp thông tin kịp thời cho HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ủy Ban kiểm toán thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ do HĐQT phân công, phục vụ kiểm tra, kiểm soát các hoạt động kinh doanh của công ty theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy Ban kiểm toán nội bộ, Ban kiểm toán nội bộ và Tổng giám đốc.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

| 5.1. Phần Nghị quyết: | | | |
|------------------------------|-------------------------------|-------------|---|
| Stt | Số Nghị quyết | Ngày | Nội dung |
| 01 | Nghị quyết số 01/NQ/HĐQT.2023 | 10/02/2023 | <ul style="list-style-type: none">- HĐQT Thống nhất thông qua nội dung Tờ trình Kế hoạch Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 gồm các vấn đề như sau:- Ngày đăng ký cuối cùng : Ngày 03/03/2023;- Thời gian tổ chức Đại hội : Dự kiến 01/04/2023;- Địa điểm dự kiến : Khách sạn Đông Hà - Fortuneland; Số 141 Trần Văn Khéo, Cái Khế, Ninh Kiều, Cần Thơ.- Nội dung : Theo nội dung chương trình họp Đại hội. |

| | | | |
|----|----------------------------------|------------|--|
| 02 | Nghị quyết số 02/NQ/HĐQT.2023 | 17/03/2022 | <ul style="list-style-type: none"> - HĐQT Thống nhất thông qua: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị quý IV và năm 2022. + Tình hình hoạt động của HĐQT; + Tình hình hoạt động kinh doanh; + Mục tiêu kinh doanh quý I/2023. - HĐQT Thống nhất thông qua: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ năm 2022 và Kế hoạch hoạt động 2023. + Tình hình hoạt động của Ban kiểm toán; + Kết quả hoạt động; + Kế hoạch hoạt động năm 2023. - HĐQT Thống nhất thông qua tờ trình của Tổng Giám đốc về việc đề nghị thành lập Chi nhánh Vị Thanh. - HĐQT Thống nhất thông qua tài liệu dự thảo Báo cáo tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên 2023. <i>Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và mục tiêu kinh doanh năm 2023;</i> <ul style="list-style-type: none"> + Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022; + Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2022; + Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập năm 2022; + Báo cáo thù lao HĐQT và thu nhập của Tổng Giám đốc năm 2022; + Tờ trình xin ý kiến biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông; + Dự thảo Nghị quyết. |
|----|----------------------------------|------------|--|

| | | | |
|------------------------------|-------------------------------|------------|--|
| 03 | Nghị quyết số 03/NQ/HĐQT.2023 | 14/04/2023 | <ul style="list-style-type: none"> - HĐQT thống nhất thông qua Báo cáo tình hình SXKD năm 2022, của Công ty Cổ phần Bê Tông HAMACO gồm: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Doanh thu: 792.726 triệu đồng, đạt 137% kế hoạch; ✓ Lợi nhuận sau thuế: 8.556 triệu đồng, đạt 47,5% kế hoạch; ✓ Chi trả cổ tức: 5%, đạt 80% kế hoạch; ✓ Xây dựng cơ bản: 9.024 tr.đ. - HĐQT thống nhất thông qua chi trả cổ tức và lập các quỹ năm 2022, của Công ty Cổ phần Bê Tông HAMACO gồm: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Chi thù lao HĐQT và BKS: 0%/Lợi nhuận sau thuế; ✓ Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2%/Lợi nhuận sau thuế; ✓ Chi trả cổ tức: 5%/mệnh giá cổ phiếu. - HĐQT thống nhất thông qua Kế hoạch kinh doanh 2023, của Công ty Cổ phần Bê Tông HAMACO gồm: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Doanh thu: 545 tỷ đồng; ✓ Lợi nhuận sau thuế: 22 tỷ đồng; ✓ Thù lao HĐQT và BKS: 1%/Lợi nhuận sau thuế; ✓ Cổ tức: 5%/mệnh giá cổ phần; ✓ Tổng giá trị đầu tư năm 2023: 54,5 tỷ đồng. - Lựa chọn công ty kiểm toán 2023: <ul style="list-style-type: none"> ✓ HĐQT thống nhất Giao cho HĐQT Công ty Cổ phần Bê Tông HAMACO quyết định. |
| 04 | Nghị quyết số 04/NQ/HĐQT.2023 | 22/06/2023 | <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng Quản trị nhất trí chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - CN Cần Thơ là Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính 2023 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang. - Giao cho Ông Mai Bảo Ngọc – Tổng giám đốc Công ty, thương thảo, đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng và xử lý các vấn đề liên quan đến hợp đồng nói trên. - Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy Ban kiểm toán; Ban kiểm toán nội bộ; Ban Tổng giám đốc, các bộ phận nghiệp vụ và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. |
| 5.2. Phần Quyết định: | | | |
| Stt | Số Quyết định | Ngày | Nội dung |



| | | | |
|----|-----------------------------|------------|--|
| 01 | Quyết định số 01/QĐ/HĐQT.23 | 04/04/2023 | <ul style="list-style-type: none"> - Hội đồng Quản trị nhất trí thông qua việc chi trả cổ tức đợt 03 năm 2022 như sau: - Chi cổ tức đợt 03 năm 2022 là: 4%/CP, (một cổ phiếu nhận được 400 đồng). - Ngày đăng ký cuối cùng chốt DSCĐ thực hiện quyền chi cổ tức: 20/04/2023 - Ngày chi cổ tức: 11/05/2023. - Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt/chuyển khoản. |
|----|-----------------------------|------------|--|

III. Ủy Ban kiểm toán (UBKT) và Ban kiểm toán nội bộ (BKTNB):

1. Thông tin về thành viên UBKT:

| Stt | Thành viên UBKT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên UBKT | Ngày không còn là thành viên UBKT | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------|-----------------|---------------------------------|-----------------------------------|---------------------|
| 01 | Phạm Ngọc Minh | Chủ tịch UBKT | 03/05/2021 | | Cử nhân kinh tế |
| 02 | Đào Đức Đại | Thành viên UBKT | 03/05/2021 | | Cử nhân kinh tế |

2. Thông tin về thành viên BKTNB:

| Stt | Thành viên BKTNB | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên BKTNB | Ngày không còn là thành viên BKTNB | Trình độ chuyên môn |
|-----|------------------|------------------|----------------------------------|------------------------------------|---------------------|
| 01 | Huỳnh Tú Mỹ | Trưởng ban BKTNB | 01/07/2020 | 01/01/2023 | Cử nhân kinh tế |
| | | Thành viên BKTNB | 01/01/2023 | | |
| 02 | Nguyễn Quốc Huy | Trưởng ban BKTNB | 01/01/2023 | | Cử nhân kinh tế |
| 03 | Lâm Anh Thư | Thành viên BKTNB | 15/12/2018 | 01/01/2023 | Cử nhân kinh tế |
| 04 | Lâm Thị Lệ Hà | Thành viên BKTNB | 01/06/2022 | | Cử nhân kinh tế |

2. Cuộc họp của UBKT và BKTNB:

| Stt | Thành viên | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 01 | Phạm Ngọc Minh | 2/2 | 100% | | |
| 02 | Đào Đức Đại | 2/2 | 100% | | |
| 03 | Nguyễn Quốc Huy | 2/2 | 100% | | |

3. Hoạt động giám sát của UBKT, BKTNB đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Xem xét đề xuất đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2022.

- Kiểm tra, giám sát và xác nhận chất lượng, độ tin cậy của báo cáo tài chính, báo cáo quản trị năm 2022.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ nguyên tắc hoạt động, quản lý, việc tuân thủ pháp luật, chế độ tài chính, kế toán trong toàn hệ thống công ty; Điều lệ công ty; Quy chế; nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Tổng giám đốc, Giám đốc đã sửa đổi bổ sung đưa vào thực hiện trong năm 2023.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT, BKTNB đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành tạo mọi điều kiện thuận lợi để UBKT và BKTNB thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao, chỉ đạo các bộ phận thực hiện phối hợp công tác kiểm toán với UBKT và BKTNB được tuân thủ theo quy định.

- Thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận cung cấp kịp thời và đầy đủ các thông tin về quản lý, điều hành, số liệu, tài liệu liên quan để UBKT và BKTNB để thực hiện nhiệm vụ.

- Bố trí các phương tiện, trang thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động của UBKT và BKTNB để hoàn thành tốt nhiệm vụ theo kế hoạch.

5. Hoạt động khác của UBKT và BKTNB: Không.

IV. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH CÔNG TY:

| Stt | Họ tên | Chức vụ | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|-----|-----------------|-------------------|---------------------|---------------------|--------------------------|
| 01 | Mai Bảo Ngọc | Tổng giám đốc | 06/01/1980 | Cử nhân kinh tế | 03/05/2021 |
| 02 | Phạm Văn Hùng | Phó Tổng giám đốc | 01/03/1975 | Cử nhân kinh tế | 01/06/2021 |
| 03 | Lâm Thị Trúc Hà | Phó Tổng giám đốc | 14/08/1978 | Cử nhân kinh tế | 01/06/2021 |

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY:

| Stt | Họ tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm |
|-----|------------------|---------------------|---------------------|--------------------------|
| 01 | Lâm Thị Thu Hiền | 13/01/1982 | Cử nhân kinh tế | 01/06/2021 |

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên UBKT, BKTNB, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: (trong 6 tháng đầu năm công ty chưa tổ chức khoá đào tạo mới)

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Phụ lục 01 đính kèm Báo cáo.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Phụ lục 02 đính kèm Báo cáo.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm yết nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

| STT | Tên tổ chức | Mối liên hệ với công ty | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch (đồng) | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|---|---------------------|--------------------|--------------------------|---------|
| 1 | Công ty TNHH Đại Việt | Tổ chức có liên quan với ông Đào Đức Đại là thành viên HĐQT | Từ 01/01-30/06/2023 | Bán hàng hóa | 104.314.369.295 | |
| | | | | Mua hàng hóa | 188.074.237 | |
| 2 | Công ty Cổ Phần Bê Tông Hamaco | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam – CT | Từ 01/01-30/06/2023 | Bán hàng hóa | 621.890.695 | |

| STT | Tên tổ chức | Mối liên hệ với công ty | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch (đồng) | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------|--|---------------------|--------------------|--------------------------|---------|
| | | HDQT; Ông Mai Bảo Ngọc – Tổng GD Công ty. | | Mua hàng hóa | 1.463.710.001 | |
| 3 | Công ty TNHH MTV Hamaco Petro | Tổ chức có liên quan với ông Mai Bảo Ngọc – Tổng GD Công ty. | Từ 01/01-30/06/2023 | Bán hàng hóa | 0 | |
| | | | | Mua hàng hóa | 3.708.900.000 | |
| 4 | Công ty TNHH MTV VLXD Xanh Hamaco | Tổ chức có liên quan với ông Lê Hoàng Nam – CT HDQT | Từ 01/01-30/06/2023 | Bán hàng hóa | 42.760.713.121 | |
| | | | | Mua hàng hóa | 42.276.868.300 | |
| | | | | Dịch vụ | 162.096.726 | |
| 5 | Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh | Tổ chức có liên quan với ông Phạm Văn Hùng | Từ 01/01-30/06/2023 | Bán hàng hóa | 50.763.040.619 | |
| | | | | Mua hàng hóa | 16.312.104.774 | |

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HDQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HDQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

| STT | Tên tổ chức | Mối liên hệ với công ty | Thời điểm giao dịch | Nội dung giao dịch | Giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------|--|---------------------|--------------------|-------------------|---------|
| 1 | Công ty TNHH Sản Xuất Thương Mại CHL | Tổ chức có liên quan với ông Lê Chí Hiếu-Người có liên quan đến Người nội bộ cty | Từ 01/01-30/06/2023 | Mua hàng hóa | 0 | |

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HDQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

Không có.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:
Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG
CHỦ TỊCH HĐQT



LÊ HOÀNG NAM

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|----------------------------------|---------------------|--|-----------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|---|---|-------|
| I. Thành viên HĐQT | | | | | | | | |
| 1 | Lê Hoàng Nam | 005C688468 | Chủ tịch HĐQT-Không điều hành | | | 29/04/2021 | | |
| 2 | Phạm Ngọc Minh | | Phó chủ tịch HĐQT-Không điều hành | | | 29/04/2021 | | |
| 3 | Mai Bảo Ngọc | 005C366552 | Thành viên HĐQT-Ban điều hành | | | 29/04/2021 | | |
| 4 | Đào Đức Đại | | Thành viên HĐQT-Không điều hành | | | 29/04/2021 | | |
| 5 | Lâm Thị Trúc Hà | 005C366553 | Thành viên HĐQT-Ban điều hành | | | 29/04/2021 | | |
| II. Ủy ban kiểm toán | | | | | | | | |
| 1 | Phạm Ngọc Minh | | Chủ tịch UBKT | | | 29/04/2021 | | |
| 2 | Đào Đức Đại | | Thành viên UBKT | | | 29/04/2021 | | |
| III. Ban kiểm toán nội bộ | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Quốc Huy | | Trưởng ban KTNB | | | 01/01/2023 | | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----------------------------------|----------------------------------|--|---|---|--|---|---|-------|
| 2 | Huỳnh Tú Mỹ | | Thành viên BKTNB | | | 01/01/2023 | | |
| 3 | Lâm Thị Lệ Hà | | Thành viên BKTNB | | | 01/06/2022 | | |
| 4 | Lâm Anh Thư | | Thành viên BKTNB | | | | 01/01/2023 | |
| IV. Ban Tổng giám đốc | | | | | | | | |
| 1 | Mai Bảo Ngọc | | Tổng giám đốc | | | 03/05/2021 | | |
| 2 | Phạm Văn Hùng | | Phó Tổng giám đốc | | | 01/06/2021 | | |
| 3 | Lâm Thị Trúc Hà | | Phó Tổng giám đốc | | | 01/06/2021 | | |
| V. Ban Quản trị | | | | | | | | |
| 1 | Huỳnh Việt Hùng | | - Thư ký HĐQT; - Người phụ trách Quản Trị Công ty. | | | 01/06/2019 | | |
| VI. Tổ chức liên quan khác | | | | | | | | |
| 1 | Công ty TNHH MTV Hamaco Petro | | Công ty con (vốn góp 100%) | MST: 1801115004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp lần đầu ngày 05/03/2010 | 55 Tầm Vu, P. Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều, TP. Cần Thơ | 05/03/2010 | | |
| 2 | Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh | | Công ty con (vốn góp) | MST: 6300285815 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh | Số 34/9 Quốc lộ 61, ấp Mỹ Hiệp 1, Xã Tân Tiến, TP.Vị | 10/03/2017 | | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|-----------------------------------|--|------------------------------|---|---|---|---|-------|
| | | | 100%) | Hậu Giang cấp lần đầu ngày 10/03/2017 | Thanh, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam | | | |
| 3 | Công ty CP Bê Tông Hamaco | | Công ty con (vốn góp 81%) | MST: 1801071438 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp lần đầu ngày 25/09/2009 | C22, Lê Hồng Phong, P.Bình Thủy, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ | 31/03/2017 | | |
| 4 | Công ty TNHH MTV VLXD Xanh Hamaco | | Công ty con (vốn góp 100%) | MST: 6300330507 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 15/06/2010 | KCN Sông Hậu, Giai đoạn 1, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Hậu Giang | 15/06/2020 | | |



**PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN,
NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|-----------------------|---|-------------------------------------|--|---------------------------------|---|--|---------|
| 1 | Công ty TNHH Đại Việt | Tổ chức có liên quan đến ông Đào Đức Đại- Thành viên HĐQT | MST: 1800751328 | 307E/9 Hoàng Quốc Việt, KV4, P. An Bình, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ | 02/01/2023 | 399/HĐBH.23 | 104.314.369.295 | |
| | | | | | | 006/HĐNT.2023 | 188.074.237 | |

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|--|-----------------------------------|--|----------------------------------|---|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| I. Người có liên quan của thành viên HĐQT | | | | | | | | |
| 1 | <i>Lê Hoàng Nam</i> | <i>005C688468</i> | <i>Chủ tịch HĐQT</i> | | | <i>372.568</i> | <i>3,87%</i> | |
| 1.1 | Công ty CP Bê Tông Hamaco | | Chủ tịch HĐQT từ T5/2016 đến nay | MST: 1801071438 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp lần đầu ngày 25/09/2009 | C22, Lê Hồng Phong, P.Bình Thủy, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ | 0 | 0% | |
| 1.2 | Công ty TNHH MTV VLXD Xanh Hamaco | | Chủ tịch HĐQT | MST: 6300330507 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 15/06/2020 | KCN Sông Hậu, Giai đoạn 1, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Hậu Giang | 0 | 0% | |



| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|--|--|---|---|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1.3 | Hoàng Thị Huê | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 1.4 | Quách Việt Sinh | | Cha vợ | | | 0 | 0% | |
| 1.5 | Thái Thị Oanh | | Mẹ vợ | | | 0 | 0% | |
| 1.6 | Quách Yến Vân | | Vợ | | | 354.433 | 3,68% | |
| 1.7 | Lê Minh Thư | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.8 | Lê Huy Vũ | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.9 | Lê Phước Hùng | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 1.10 | Lê Thị Ngân | | Chị | | | 0 | 0% | |
| 1.11 | Lê Phước Dũng | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 1.12 | Lê Chí Hiếu | | Em | | | 0 | 0% | |
| 2 | Phạm Ngọc Minh | | Phó chủ tịch HĐQT, Chủ tịch UBKT | | | 0 | 0% | |
| 2.1 | Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Thủ Đức | | Phó Giám đốc | MST: 0301444626 do Sở Kế hoạch và Đầu Tư TP.HCM cấp ngày 27/03/2000 | 231 Võ Văn Ngân - Phường Linh Chiểu - Quận Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh | 0 | 0% | |
| 2.2 | Nguyễn Thị Đàng | | Mẹ ruột | | | 0 | 0% | |
| 2.3 | Nguyễn Văn Hai | | Cha vợ | | | 0 | 0% | |
| 2.4 | Nguyễn Thị Phe | | Mẹ vợ | | | 0 | 0% | |
| 2.5 | Nguyễn Thị Mỹ Hoàng | | Vợ | | | 0 | 0% | |
| 2.6 | Phạm Hoàng Minh Khải | | Con | | | 0 | 0% | |
| 2.7 | Phạm Hoàng Thanh Trúc | | Con | | | 0 | 0% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|--------------------------------|--|--|---|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 2.8 | Phạm Nhựt Anh | | Con | | | 0 | 0% | |
| 3 | Mai Bảo Ngọc | | Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT | | | 197.235 | 2,05% | |
| 3.1 | Công ty Cổ Phần Bê tông Hamaco | | Đại diện phần vốn của cty CP Vật Tư Hậu Giang từ T5/2016 đến nay | MST: 1801071438 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp lần đầu ngày 25/09/2009 | C22, Lê Hồng Phong, P.Bình Thủy, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ | 0 | 0% | |
| 3.2 | Công ty TNHH MTV Hamaco Petro | | Chủ tịch HĐQT từ T8/2018 đến nay | MST: 1801115004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Cần Thơ cấp lần đầu ngày 05/03/2010 | 55 Tâm Vu, P. Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều, TP. Cần Thơ | 0 | 0% | |
| 3.3 | Mai Văn Mí | | Cha | | | 0 | 0% | |
| 3.4 | Nguyễn Thị Ớt | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 3.5 | Nguyễn Thị Liên | | Mẹ vợ | | | 268.557 | 2,79% | |
| 3.6 | Khổng Liên Phương | | Vợ | | | 60.675 | 0,63% | |
| 3.7 | Mai Minh Khôi | | Con | | | 0 | 0% | |
| 3.8 | Mai Minh Khánh | | Con | | | 0 | 0% | |
| 3.9 | Mai Bảo Kha | | Em | | | 0 | 0% | |
| 3.10 | Mai Thị Thùy | | Em | | | 0 | 0% | |
| 3.11 | Mai Bảo Quốc | | Em | | | 0 | 0% | |
| 4 | Đào Đức Đại | | Thành viên HĐQT, | | | 95.137 | 0,99% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|------------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|---|----------------------------|-------------------------------|---------|
| | | | Thành viên UBKT | | | | | |
| 4.1 | Công ty TNHH Đại Việt | | Giám đốc | MST: 1800751328 | 307E/9 Hoàng Quốc Việt, KV4, Phường An Bình, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ | 0 | 0% | |
| 4.2 | Lê Thị Chấn | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 4.3 | Nguyễn Thị Ren | | Mẹ vợ | | | 0 | 0% | |
| 4.4 | Vũ Thị Thủy | | Vợ | | | 485.707 | 5,04% | |
| 4.5 | Đào Vũ Hồng Ngọc | | Con | | | 265.146 | 2,75% | |
| 4.6 | Đào Vũ Ngọc Linh | | Con | | | 0 | 0% | |
| 4.7 | Đào Đức Thịnh | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 4.8 | Lâm Anh Truyền | | Anh rể | | | 244.960 | 2,54% | |
| 4.9 | Đào Thị Vững | | Chị | | | 380.370 | 3,95% | |
| 4.10 | Đào Thị Bền | | Chị | | | 0 | 0% | |
| 4.11 | Đào Thị Bảy | | Chị | | | 0 | 0% | |
| 4.12 | Đào Thị Tám | | Chị | | | 0 | 0% | |
| 4.13 | Đào Đức Định | | Em | | | 0 | 0% | |
| 4.14 | Đào Văn Đoàn | | Em | | | 3.750 | 0,04% | |
| 4.15 | Trần Thị Minh | | Em dâu | | | 7.225 | 0,07% | |
| 5 | Lâm Thị Trúc Hà | | Thành viên HĐQT, | | | 309.300 | 3,21% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|---------------------------------|------------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| | | | Phó Tổng Giám đốc | | | | | |
| 5.1 | Trần Thị Phương | | Mẹ | | | 398.625 | 4,14% | |
| 5.2 | Nguyễn Thanh Sáng | | Cha chồng | | | 0 | 0% | |
| 5.3 | Huỳnh Thị Hai | | Mẹ chồng | | | 0 | 0% | |
| 5.4 | Lâm Thị Việt Hà | | Chị | | | 18.187 | 0,19% | |
| 5.5 | Nguyễn Thanh Hào | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 5.6 | Nguyễn Lâm Anh Quân | | Con | | | 0 | 0% | |
| 5.7 | Nguyễn Lâm Minh Quân | | Con | | | 0 | 0% | |
| 5.8 | Nguyễn Chiến Mạnh | | Anh rể | | | 110.718 | 1,15% | |
| 5.9 | Lâm Thị Lệ Hà | | Em | | | 10.780 | 0,11% | |
| II. Ban kiểm toán nội bộ | | | | | | | | |
| 1 | Nguyễn Quốc Huy | | Trưởng ban BKTNB | | | 6.600 | 0,07% | |
| 1.1 | Nguyễn Thị Năm | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 1.2 | Võ Thị Xuân Quyên | | Vợ | | | 1.875 | 0,02% | |
| 1.3 | Nguyễn Xuân Quỳnh | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.4 | Nguyễn Minh Thư | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.5 | Nguyễn Bảo Châu | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.6 | Võ Văn Chiến | | Ba vợ | | | 0 | 0% | |
| 1.7 | Nguyễn Thị Linh | | Mẹ vợ | | | 0 | 0% | |
| 1.8 | Võ Bá Tuyền | | Anh Vợ | | | 0 | 0% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-------------------------------|----------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1.9 | Võ Ngọc Thương | | Anh Vợ | | | 0 | 0% | |
| 2 | Huỳnh Tú Mỹ | | Thành viên KTNB | | | 18.787 | 0,19% | |
| 2.1 | Lý Thị Âu | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 2.2 | Huỳnh Ích Nghĩa | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 2.3 | Huỳnh Tú Nghi | | Chị | | | 0 | 0% | |
| 2.4 | Huỳnh Tú Mai | | Chị | | | 0 | 0% | |
| 2.5 | Huỳnh Ích An | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 2.6 | Huỳnh Ích Gia | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 2.7 | Huỳnh Ích Hào | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 2.8 | Huỳnh Ích Tân | | Anh | | | 0 | 0% | |
| 3 | Lâm Thị Lệ Hà | | Thành viên BKTNB | | | 10.780 | 0,11% | |
| 3.1 | Ngô Chí Tâm | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 3.2 | Ngô Minh Nghi | | Con | | | 0 | 0% | |
| 3.3 | Ngô Minh Tân | | Con | | | 0 | 0% | |
| 3.4 | Nguyễn Thị Ánh | | Mẹ chồng | | | 0 | 0% | |
| 3.5 | Trần Thị Phượng | | Mẹ | | | 398.625 | 4,14% | |
| 3.6 | Lâm Thị Trúc Hà | | Chị | | | 309.300 | 3,21% | |
| 3.7 | Lâm Thị Việt Hà | | Chị | | | 18.187 | 0,19% | |
| 3.8 | Nguyễn Chiến Mạnh | | Anh rể | | | 110.718 | 1,15% | |
| III. Ban Tổng giám đốc | | | | | | | | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|--------------------------|----------------------------------|--|-----------------------------------|---|--|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Phạm Văn Hùng | | Phó Tổng giám đốc | | | 12.469 | 0,13% | |
| 1.1 | Công ty TNHH MTV Hamaco Vị Thanh | | Chủ tịch HĐQT từ T01/2019 đến nay | MST: 6300285815 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp lần đầu ngày 10/03/2017 | Số 34/9 Quốc lộ 61, ấp Mỹ Hiệp 1, Xã Tân Tiên, TP.Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang, Việt Nam | 0 | 0% | |
| 1.2 | Nguyễn Thị A | | Mẹ | | | 0 | 0% | |
| 1.3 | Nguyễn Kim Diệu | | Vợ | | | 28.314 | 0,29% | |
| 1.4 | Phạm Phương Thảo | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.5 | Phạm Hồng Nhung | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.6 | Phạm Thị Bê | | Em | | | 0 | 0% | |
| 1.7 | Phạm Văn Tùng | | Em | | | 102 | 0% | |
| 1.8 | Nguyễn Thị Trúc Phương | | Em dâu | | | 4.570 | 0,05% | |
| 1.9 | Phạm Thị Xệ | | Em | | | 0 | 0% | |
| 1.10 | Phạm Thị Thiệp | | Em | | | 0 | 0% | |
| IV. Ban Quản trị | | | | | | | | |
| 1 | Huỳnh Việt Hùng | | Người Quản Trị Công ty | | | 5.200 | 0,05% | |
| 1.1 | Lê Thị Cẩm Phượng | | Vợ | | | 3.900 | 0,04% | |
| 1.2 | Huỳnh Minh Khoa | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.3 | Huỳnh Minh Thư | | Con | | | 0 | 0% | |
| V. Kế toán trưởng | | | | | | | | |
| 1 | Lâm Thị Thu Hiền | | Kế toán | | | 109.200 | 1,13% | |

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| | | | trưởng | | | | | |
| 1.1 | Lâm Anh Truyền | | Cha | | | 244.960 | 2,54% | |
| 1.2 | Đào Thị Vững | | Mẹ | | | 380.370 | 3,95% | |
| 1.3 | Lâm Thị Thu Hà | | Em | | | 91.405 | 0,95% | |
| 1.4 | Lâm Thị Thu Hằng | | Em | | | 0 | 0% | |
| 1.5 | Lê Nguyễn Thăng | | Chồng | | | 0 | 0% | |
| 1.6 | Lê Minh Đạt | | Con | | | 0 | 0% | |
| 1.7 | Lê Vân Anh | | Con | | | 0 | 0% | |